

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2023/HS-ST  
Ngày 29-11-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Kiệt*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Rạng Đông*

**Ông Đinh Quang Tuyến**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2023/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

**- Lê Minh C (Bé Thiên L)**, sinh năm 1984; Tại: PQ, KG. Nơi ĐKTT: Kp 3, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG. Chỗ ở: Kp 3, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Ngư phủ. Trình độ văn hóa: 4/12. Con ông Lê Văn T, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1959. Anh, chị, em: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1992. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Theo bản án số: 63/2007/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện (nay thành phố) PQ xử phạt 24 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích. Theo quyết định số: 2684/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2011 Chủ tịch UBND huyện (nay thành phố) PQ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời

hạn 24 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 15-9-2023 đến nay (có mặt).

- **Người bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1968** (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BB, xã HN, thành phố PQ, tỉnh KG

**Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1969** (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp RH, xã HN, thành phố PQ, tỉnh KG

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có tiền tiêu xài, Lê Minh C đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 10-12-2020, Lê Minh C đang ở tại nhà thuộc Khu phố 3, thị trấn DĐ, huyện PQ (nay là phường DĐ, thành phố PQ), thì D (chưa rõ nhân thân) gọi điện thoại rủ C xuống xã HN để tìm tài sản lấy trộm, thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) C mượn của người tên Trờì (chưa rõ nhân thân) chạy đến tiệm bán cá thuộc khu phố 4, thị trấn DĐ, huyện PQ thì thấy D và Đ (chưa rõ nhân thân) đứng đợi. C chở D và Đ đến khu vực ấp RH, xã HN, huyện PQ nhìn thấy trại mộc của anh Nguyễn Thành T, không có cửa. Lúc này khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày, C đứng ngoài canh đường, còn D và Đ đi vào trong trại mộc lấy trộm 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, không rõ đặc điểm và 5.000.000 đồng của ông Tâm đi ra ngoài, C chở D và Đ về lại tiệm bán cá ở khu phố 4, thị trấn DĐ. D và Đ xuống xe, còn C chạy xe về nhà ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 11-12-2020, C đến tiệm bán cá thì D đưa cho C 200.000 đồng, C tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 13-12-2020, C đang ở tiệm game bán cá thuộc khu phố 6, thị trấn DĐ thì D chạy xe mô tô loại Exciter (không rõ biển kiểm soát) đến rủ C đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. D điều khiển xe chở C chạy đến ấp BB, xã HN, huyện PQ nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát 68P5-6995 của ông Trần Văn H đang đậu bên cạnh nhà có gắn chìa khóa trên xe. Lúc này khoảng hơn 03 giờ cùng ngày, C đứng ngoài canh đường, còn D đi vào dẫn xe ra ngoài, D dùng chìa khoá có sẵn mở máy chạy xe vừa lấy trộm được, còn C điều khiển xe của D cùng chạy về DĐ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C điều khiển xe vừa trộm được đến quán cà phê

CASA thuộc ấp RH, xã HN, thành phố PQ, thì bị Công an xã HN phát hiện, sau đó C bỏ trốn. Đến ngày 23-5-2023, Lê Minh C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ khởi tố, bị bắt tạm giam để điều tra.

**\* Tang vật thu giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, số máy 5C63-090164, số khung 5C6308Y090164, biển kiểm soát 68P5-6995, đã qua sử dụng (Bút lục số 88).

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, model TA-1114, số Imei1: 35417610146549. Imei2: 354176102465648, trong điện thoại có gắn 01 sim điện thoại số 0949414078 và 0838181752, đã qua sử dụng.

**\* Tại bản kết luận định giá tài sản số:** 08/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố PQ, kết luận: 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 68P5-6995, số khung bị rỉ sét không rõ, số máy 5C63-090164, tài sản được mua cũ và sử dụng từ năm 2016, tại thời điểm ngày 13-12-2020 có giá trị 2.500.000 đồng.

Tại Văn bản số: 33/CV-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố PQ, về việc từ chối định giá tài sản trong tố tụng hình sự do: Không Đ cơ sở, căn cứ pháp lý để tiến hành định giá đối với: 01 điện thoại di động, màu vàng, nhãn hiệu OPPO, không rõ chủng loại, mua mới vào đầu năm 2018 và 01 điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu OPPO, không rõ chủng loại, mua mới vào tháng 4-2018 (không thu hồi được).

**\* Xử lý vật chứng:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, số máy 5C63-090164, số khung 5C6308Y090164, biển kiểm soát 68P5-6995, đã qua sử dụng, đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, model TA-1114, số Imei1: 35417610146549. Imei2: 354176102465648, trong điện thoại có gắn 01 sim điện thoại số 0949414078 và 0838181752. Đã nhập đã nhập kho vật chứng đề nghị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**\* Trách nhiệm dân sự:** Người bị hại ông Trần Văn H, ông Nguyễn Thành T có đơn không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Bản cáo trạng số: 147/CT-VKSPQ ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Lê Minh C, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố tham gia phiên tòa kết luận hành vi của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt Lê Minh C từ 12 đến 18 tháng tù.

Đối với người tên D, Đ, Trời chưa rõ nhân thân và nơi cư trú, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày lại toàn bộ nội dung sự việc đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai người bị hại và các chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ 45 ngày 10-12-2020, Lê Minh C, D và Đ (chưa rõ nhân thân) lén lút vào trại mộc của ông Nguyễn Thành T tại ấp RH, xã HN, thành phố PQ lấy trộm của ông Tâm 02 điện thoại hiệu OPPO (không rõ đặc điểm) và 5.000.000 đồng. Đến khoảng hơn 03 giờ ngày 13-12-2020, C và D tiếp tục đến nhà ông Trần Văn H tại ấp BB, xã HN lấy trộm của anh Hải 01 xe mô tô, hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 68P5-6995 có giá trị là 2.500.000 đồng.

Tổng cộng C, D và Đ trộm cắp tài sản có giá trị 7.500.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có Đ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Minh C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy Đ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai thực hiện hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật thì bị xử lý nghiêm. Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh nhưng lười lao động, bản thân của bị cáo đã từng bị Tòa án kết tội về hành vi cố ý gây thương tích, đã chấp hành án được cải tạo một thời gian nhưng lại không biết tu sửa bản thân, ra ngoài không chịu lao động chân chính tạo ra của cải, vật chất giúp ích cho bản thân, gia đình mà ngược lại bị cáo muốn có tiền tiêu xài thì chờ thời cơ, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút bí mật, chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại và thực hiện phạm tội nhiều lần trong thời gian ngắn. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn thể hiện ý thức xem thường kỷ cương pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Mặt khác, khi bị cơ quan chức năng phát hiện điều tra thì bị cáo lại bỏ trốn, gây kéo dài thời gian, khó khăn cho xử lý vụ việc. Do đó, HĐXX cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo, quá đó cũng đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại là ông Trần Văn H đã nhận lại tài sản, ông Tâm tuy không nhận lại được tài sản nhưng cũng và không có yêu cầu gì, đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Diễn biến tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, lời nói sau cùng có thể hiện thái độ biết ăn năn hối cải. Do vậy, sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về tang vật trong vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, số máy 5C63-090164, số khung 5C6308Y090164, biển kiểm soát 68P5-6995, đã qua sử dụng, đã trao trả cho chủ sở hữu, HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, model TA-1114, số Imei1: 35417610146549. Imei2: 354176102465648, trong điện thoại có gắn 01 sim điện thoại số 0949414078 và 0838181752 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H, ông Nguyễn Thành T có đơn không yêu cầu bồi thường, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Lê Minh C 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 15-9-2023.

2. Về tang vật trong vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, số máy 5C63-090164, số khung 5C6308Y090164, biển kiểm soát 68P5-6995, đã qua sử dụng, đã trao trả cho chủ sở hữu, HĐXX không xem xét.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, model TA-1114, số Imei1: 35417610146549. Imei2: 354176102465648, trong điện thoại có gắn 01 sim điện thoại số 0949414078 và 0838181752 của bị cáo Lê Minh C (*Tang vật được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-11-2023*)

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H và ông Nguyễn Thành T có đơn không yêu cầu bồi thường, HĐXX không xem xét.

4. Về án phí : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người bị hại vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú) để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG./.

***Nơi nhận:***

- *TAND tỉnh KG;*
- *Sở Tư pháp tỉnh KG;*
- *VKSND thành phố PQ;*
- *Chi cục THADS thành phố PQ;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu HSVA.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Kiệt**